

Soạn bài: Thực hành về thành ngữ, điển cố

Hướng dẫn Soạn bài: Thực hành về thành ngữ, điển cố

Câu 1: Tác giả sử dụng hai thành ngữ trong bài thơ *Thương vợ* của Trần Tế Xương

- *Một duyên hai nợ*: hàm ý nói bà Tú lấy chồng cái duyên chỉ có một (ít) mà cái nợ lại đến hai (nhiều) để chỉ nỗi vất vả của bà Tú.

- *Năm nắng mười mưa*: chỉ sự vất vả, cực nhọc, dãi dầu mưa nắng.

Nếu so với các từ ngữ thông thường như giải thích ở trên, ta thấy thành ngữ thường đơn giản, ngắn gọn nhưng nội dung lại đầy đủ, sinh động, diễn tả được nhiều ý nghĩa khác nhau và có giá trị biểu cảm cao hơn.

Hai thành ngữ trên phối hợp với nhau với phối hợp với các cụm từ có ý nghĩa gần giống thành ngữ như *lặn lội thân cò*, *eo sèo mặt nước* đã khắc họa được hình ảnh bà Tú vất vả, tần tảo, đảm đang, tháo vát trong việc mưu sinh cho cả gia đình.

Câu 2: Giá trị nghệ thuật của các thành ngữ in đậm

- **Đầu trâu mặt ngựa**: biểu hiện được tính chất hung hãn, dã man của bọn nha lại trong hoàn cảnh gia đình Kiều bị vu oan.

- **Chim lồng cá chậu**: biểu hiện cảnh sống tù túng, chật hẹp, mất tự do, mặc dù vẻ ngoài của cuộc sống tỏ ra hào nhoáng, hoa mỹ.

- **Đội trời đạp đất**: biểu hiện được lối sống và hành động tự do, không chịu sự bó buộc và khuất phục trước quyền uy. Thành ngữ này thể hiện sự ngạo ca, ngưỡng mộ của Nguyễn Du đối với khí phách của Từ Hải.

Câu 3: Nội dung hai điển cố trong bài thơ *Khóc Dương Khuê* của Nguyễn Khuyến.

- **Giường kia**: mượn ý từ câu chuyện của Trần Phồn đời Hậu Hán. Trần Phồn có bạn là Tử Trĩ. Phồn Quý bạn đến mức dành riêng cho bạn một chiếc giường, khi bạn đến chơi thì hạ xuống, lúc về thì lại treo giường lên.

- **Đàn kia**: mượn ý từ câu chuyện kể về tình bạn giữa Bá Nha và

Chung Tử Kỳ. Bá Nha là người đàn giỏi, còn Chung Tử Kỳ chỉ cần nghe tiếng đàn của Bá Nha là hiểu được ý tưởng của người đánh đàn. Sau khi Tử Kỳ chết, Bá Nha đã treo đàn không gảy nữa vì cho rằng không còn ai có thể hiểu được tiếng đàn của mình.

Cả hai điển cố Nguyễn Khuyến đều dùng để nói đến tình bạn giữa mình và Dương Khuê, cũng thắm thiết, tri kỉ như thế. Mất bạn, chẳng còn ai hiểu được lòng mình.

Về điển cố:

- Điển cố không có tính chất cố định về cấu tạo như thành ngữ nhưng cũng mang tính cụ thể, xuất phát từ những sự kiện hoặc sự tích cụ thể trong quá khứ để nói về những điều trong cuộc sống hiện tại. Điển cố thường có hình thức ngắn gọn nhưng ý nghĩa lại hàm súc.

Câu 4: Giá trị các điển cố in đậm trong *Truyện Kiều* của Nguyễn Du:

- **Ba thu:** Kinh Thi có câu: 1 ngày không thấy mặt nhau lâu như ba mùa thu --> điển cố này muốn nói Kim Trọng đã tương tư Thúy Kiều thì một ngày không thấy mặt mà có cảm giác lâu như ba năm.

- **Chín chữ:** Kinh Thi kể chín chữ nói về công ơn của cha mẹ đối với con cái: sinh, cúc, phủ, súc, trưởng, dục, cố, phục, phúc. Thúy Kiều nghĩ đến công lao của cha mẹ đối với mình, mà Kiều thì sống nơi đất khách, chưa có dịp đền đáp công lao của cha mẹ.

- **Liễu Chương Đài:** Gợi chuyện xa xưa của người đi làm quan ở xa, viết thư về thăm vợ con với câu: "*Cây liễu ở Chương Đài xưa xanh – Nay có còn không – Hay là tay khác đã vịn bẻ mất rồi?*". Điển cố để diễn tả tâm trạng của Thúy Kiều khi nàng nghĩ đến cảnh Kim Trọng trở về chốn hẹn xưa thì Kiều đã thuộc về người khác.

- **Mắt xanh:** Chuyện xưa kể rằng Nguyễn Tịch đời Tấn quý ai thì tiếp bằng mắt xanh (lòng đen của mắt), không ưa ai thì mắt trắng (lòng trắng). Dẫn điển cố này để nói về cách nhìn nhận của Từ Hải về phẩm giá của nàng Kiều; mặc dù phải sống trong chốn lầu xanh, phải tiếp nhiều khách làng chơi, nhưng nàng chưa hề quý ai.

Câu 5: Thay thế thành ngữ bằng các từ ngữ thông thường:

a.

- **Ma cũ bắt nạt ma mới:** Người cũ cậy quen biết nhiều người mà lên mặt, dọa dẫm, bắt nạt người mới đến. Có thể thay bằng: bắt nạt người mới.

- **Chân ướt chân ráo:** vừa mới đến, còn lạ lẫm.

Thay thế: *Này các cậu, đừng có cho mình là người cũ mà bắt nạt người mới tới. Cậu ấy vừa mới đến, còn lạ lẫm, mình phải tìm cách giúp đỡ chứ.*

b. Cưỡi ngựa xem hoa: Làm việc qua loa, không tìm hiểu thấu đáo giống như người cưỡi ngựa đi nhanh, không thể thưởng thức được vẻ đẹp của hoa.

Thay thế: *Họ không đi tham quan, không đi thực tế một cách qua loa mà đi chiến đấu thực sự, đi làm nhiệm vụ của những chiến sĩ bình thường.*

Nhận xét: Khi thay các thành ngữ bằng cách diễn đạt thông thường, có thể thấy. Nghĩa cơ bản không thay đổi, nhưng câu văn đã mất đi tính hình tượng, mất sắc thái biểu cảm và phải diễn đạt dài dòng, không hàm súc.

Câu 6: Đặt câu với mỗi thành ngữ sau:

- Chúc mừng bạn **mẹ tròn con vuông**.
- Này con, mới nhỏ tuổi đừng cãi bướng cha mẹ như thế, **trúng mà đòi khôn hơn vịt** à.
- Nhờ chăm chỉ học tập, **nấu sủ sôi kinh** mấy năm trời, bạn Linh đã đỗ đại học với số điểm rất cao.
- Lý Thông là một người **lòng lang dạ thú**, luôn tìm cách hãm hại Thạch Sanh.
- Ôi dào, chỉ có mỗi mua cái xe mới cũng bày vẽ liên hoan, đúng là **phú quý sinh lễ nghĩa**.
- Cậu đừng nói dối, tớ **đi guốc trong bụng** cậu rồi đấy!
- Thằng này chậm hiểu quá, nói từ nãy đến giờ mà như **nước đổ đầu vịt** vậy.
- Anh em trong nhà phải nhường nhịn nhau, **dĩ hòa vi quý** các cháu ạ!
- Nhà nghèo nhưng lại quen thói học đòi, đúng là **con nhà lính tính nhà quan**.
- Tôi không quen biết chị, đừng **thấy người sang bắt quàng làm họ** nhé!

Câu 7: Đặt câu với các điển cố

- Tao đã nắm được **gót chân Asin** của hắn rồi mà ỳ ọ.
- Vợ chồng nó **nợ như chúa chổm**.
- Cậu làm việc gì thì cũng phải có chính kiến của mình chứ, cứ theo ý kiến người khác nhiều thế thì khác gì **đẽo cày giữa đường**.
- Ở thời buổi bấy giờ thiếu gì những **gã Sở Khanh** chuyên lừa gạt những người phụ nữ thật thà.

- Với **sức trai Phù Đổng**, tuổi trẻ hôm nay có đủ sức mạnh để làm nên những điều kì diệu.